

KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG HỌC CHI TIẾT NHÁNH 4: “MỘT SỐ LOẠI RAU - CỦ”

Giáo viên thực hiện: Phạm Thị Giang

Ngày thực hiện: 17/03- 21/03/2025

Thứ 2 ngày 17 tháng 03 năm 2025

Tên hoạt động học: "Làm quen nhóm chữ cái p - q"

LVPT: Phát triển ngôn ngữ

I. Mục đích – yêu cầu:

- Trẻ nhận biết và phát âm đúng các chữ cái p, q qua các hoạt động trong giờ học. Nhận đúng chữ cái p-q trong từ trọn vẹn.
- Rèn cho trẻ cách phát âm đúng, khả năng nghe, nhìn và nói rõ ràng, mạch lạc; cung cấp vốn từ cho trẻ.
- Trẻ tích cực tham gia vào các hoạt động.

II. Chuẩn bị:

- Thẻ chữ p,q đủ cho cả lớp, thẻ chữ để ghép từ; tranh quả cà pháo có chứa cụm từ “Quả cà pháo”.
- Nhạc bài hát “Bắp cải xanh”, 2 khu vườn có gắn chữ p, q.
- Mỗi trẻ một tranh có các nhóm quả có tên chứa chữ p, q và bút cho trẻ.

III. Tổ chức:

* HD1: Ổn định tổ chức

- Cô và trẻ hát bài “Bắp cải xanh”
- + Trong bài hát nhắc đến quả gì?
- + Quả cà pháo thuộc nhóm rau gì?
- + Rau có lợi ích gì với đời sống con người?
- Cô giáo dục trẻ và dẫn dắt giới thiệu tranh

* HD2: Làm quen chữ cái p,q

- Giới thiệu tranh, cho trẻ đoán cụm từ trong tranh, đọc từ dưới tranh và cho trẻ đọc.
- Gọi 1 trẻ lên ghép cụm từ “quả cà pháo” bằng thẻ chữ rời.
- Cho trẻ nhận xét cụm từ bạn vừa ghép, cất tranh và cô đọc mẫu cho trẻ đọc cụm từ vừa ghép 2 - 3 lần.
- Cô giới thiệu thanh lạng, thanh hỏi có trong cụm từ và cho trẻ đọc
- Cho trẻ tìm chữ đã học có trong cụm từ và đọc.
- Cô giới thiệu chữ cái trẻ sẽ học.
- + Cô giới thiệu chữ p, phát âm và cho trẻ đọc nhiều lần theo yêu cầu của cô. (Cô sửa sai cho trẻ)
- + Cho trẻ nhận xét đặc điểm chữ p, cô khái quát lại và cho trẻ viết chữ p trên không.
- + Cô giới thiệu các kiểu chữ p, cho trẻ nhận xét về cách viết của các chữ p đó, trẻ đọc lại.
- Cô giới thiệu tương tự với chữ "q".

- Cho trẻ lấy rô đồ dùng về chỗ ngồi.

***HD3: Trò chơi với chữ cái p, q**

- Trong rô của chúng mình có gì?

- Con sẽ chơi trò chơi gì với thẻ chữ này?

- Cô giới thiệu trò chơi “Ai nhanh nhất”

+ Theo con trò chơi này sẽ chơi như thế nào?

+ Cô giới thiệu cách chơi: Cô đọc (mô tả đặc điểm) nào trẻ tìm thẻ chữ đó giơ lên và đọc - Cho trẻ chơi 2 - 3 lần.

- Trò chơi: “Tìm về đúng vườn”

+ Cho trẻ chọn thẻ chữ p (q) mà trẻ thích

+ Giới thiệu 2 khu vườn đã chuẩn bị

+ Với những kí hiệu trên khu vườn và thẻ chữ trên tay con có thể chơi trò chơi gì?

+ Con chơi như thế nào?

+ Cô giới thiệu cách chơi: Trẻ cầm thẻ trên tay vừa đi vừa hát, khi có hiệu lệnh trẻ tìm về đúng vườn có ký hiệu chữ cái giống với chữ cái có trên tay của trẻ.

- Trò chơi : Nhanh mắt nhanh tay

+ Cho trẻ lại gần cô và giới thiệu đồ dùng đã chuẩn bị rồi cho trẻ lựa chọn trò chơi với đồ dùng đó

+ Cô giới thiệu trò chơi “Nhanh mắt nhanh tay”; Hỏi trẻ cách chơi.

+ Cô giới thiệu cách chơi: cho trẻ ngồi thành nhóm, gạch chân chữ p, khoanh tròn chữ q theo yêu cầu của cô

- Cô nhận xét tuyên dương trẻ.

IV. Đánh giá cuối ngày:

1. Về tình trạng sức khỏe của trẻ:

2. Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ:

3. Về kiến thức, kỹ năng của trẻ:

Thứ 3 ngày 18 tháng 03 năm 2025

Tên hoạt động học: So sánh thêm, bớt tạo sự bằng nhau trong phạm vi 9

Thuộc lĩnh vực: Phát triển nhân thức

I. Mục đích yêu cầu:

- Trẻ nhận biết mối quan hệ hơn kém nhau về số lượng trong PV9, tạo nhóm có số lượng 9.
- Rèn cho trẻ kỹ năng đếm, quan sát, so sánh, thêm bớt và ghi nhớ có chủ định.
- Trẻ tích cực tham gia vào các hoạt động.

II. Chuẩn bị:

- Mỗi trẻ 9 củ su hào, 9 củ cà rốt, các thẻ số từ 1 đến 8 và 2 thẻ số 9, bảng từ.
- Một số lô tô, đồ dùng, đồ chơi về chủ đề.
- Mỗi trẻ một tranh có các nhóm đồ dùng đồ chơi trong lớp có số lượng trong PV 9, bút cho trẻ.
- Các đồ dùng hỗ trợ cho giờ học.

III. Tiến hành:

*** Hoạt động 1: Luyện tập nhận biết nhóm đồ vật có số lượng 9.**

- + Hỏi ý tưởng để trẻ lựa chọn trò chơi mà trẻ thích.
- + Cô giới thiệu trò chơi: “Đội nào nhanh hơn” và hỏi trẻ cách chơi.
- + Cô khái quát lại cách chơi: Chia lớp làm 3 đội chơi lên chọn lô tô về các loại rau củ và gắn lên bảng của đội mình theo yêu cầu của cô sau đó gắn số tương ứng: Đội 1 chọn và gắn lên bảng lô tô các loại rau ăn lá có số lượng là 6; Đội 2 chọn và gắn lên bảng lô tô các loại rau ăn củ có số lượng là 7; Đội 3 chọn và gắn lên bảng lô tô các loại rau ăn quả có số lượng là 8. Trong thời gian một bản nhạc đội nào chọn đúng số lượng theo yêu cầu của cô và gắn số tương ứng đúng với số lượng lô tô đó sẽ thắng cuộc. (Cho trẻ chơi 2 lần, Cô và trẻ cùng kiểm tra kết quả sau mỗi lần trẻ chơi)
- Thưởng rổ đồ dùng cho trẻ về chỗ.

*** Hoạt động 2: Nhận biết mối quan hệ hơn kém nhau về số lượng trong PV 9, tạo nhóm có số lượng 9:**

- Cho xếp hết số củ su hào thành hàng ngang từ trái sang phải.
- Trẻ để 8 củ cà rốt vào dưới củ su hào xếp tương ứng 1-1. Cho trẻ so sánh 2 nhóm và đếm.
- Cho trẻ tạo sự bằng nhau giữa 2 nhóm, so sánh và đếm. Trẻ chọn thẻ số tương ứng với các nhóm.
- Trẻ gắn thêm lô tô trên bảng cho đủ số lượng bằng 9 và gắn số tương ứng.
- Trẻ thêm, bớt số củ cà rốt, đếm và so sánh, đặt số sau mỗi lần thêm bớt theo yêu cầu của cô: chúng mình hãy lấy 1 củ cà rốt, bây giờ còn mấy củ cà rốt?
- 9 củ cà rốt bớt 1 củ cà rốt còn mấy củ cà rốt? Thẻ số 9 đặt ở nhóm cà rốt có phù hợp nữa không?
- Cho trẻ chọn chữ số tương đặt vào nhóm củ cà rốt.
- Bây giờ con có nhận xét gì về 2 nhóm này?; Nhóm nào nhiều hơn, nhóm nào ít hơn?

- 9 bớt 1 còn mấy? Cho cả lớp nhắc lại: 9 bớt 1 còn 8.
- Trẻ đếm lại 2 nhóm và đọc số tương ứng.
- Các con lại thêm 1 củ cà rốt nữa . Bây giờ có tất cả mấy củ cà rốt?
- Bây giờ cần đặt thẻ số mấy vào nhóm cà rốt cho phù hợp? Trẻ chọn thẻ số tương ứng đặt vào nhóm củ cà rốt.
- 8 củ cà rốt thêm 1 củ cà rốt bằng mấy củ cà rốt?
- Cho cả lớp nhắc lại: 8 thêm 1 bằng 9; Trẻ đếm lại 2 nhóm, đọc thẻ số tương ứng. (Thực hiện nhiều lần: bớt 2, bớt 3, bớt 4...)
- Đếm và cất số củ su hào.

*** Hoạt động 3: Luyện tập củng cố**

- Trò chơi 1: Kết bạn: trẻ kết nhóm bạn trong PV 9 theo yêu cầu của cô.

+ Cô giới thiệu tên trò chơi.

+ Cô gợi ý trẻ nêu cách chơi. Cô khái quát: trẻ đi tự do vừa đi vừa hát, khi có hiệu lệnh “Kết nhóm kết nhóm”, trẻ cầm tay nhau thành từng nhóm nhỏ với số lượng người ở mỗi nhóm theo yêu cầu của cô.

+ Cho trẻ chơi 2-3 lần.

+ Cô và trẻ cùng nhận xét khi trẻ chơi xong.

- Trò chơi 2: “Nhanh mắt nhanh tay”:

+ Cho trẻ về ngồi theo nhóm và chia cho mỗi trẻ 1 bài tập đã chuẩn bị.

+ Cô khái quát lại cách chơi: Trẻ vẽ thêm hoặc gạch bớt số đồ dùng đồ chơi ở mỗi nhóm sao cho số lượng ở mỗi nhóm bằng 9 và nói số tương ứng.

+ Cô và trẻ cùng kiểm tra kết quả sau khi trẻ chơi.

- Nhận xét và kết thúc giờ học. Cô nhận xét, tuyên dương.

IV. Đánh giá cuối ngày:

1. Về tình trạng sức khỏe của trẻ:

2. Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ:

3. Về kiến thức, kỹ năng của trẻ:

Thứ tư ngày 19 tháng 03 năm 2025

Tên hoạt động học: Chạy 18m liên tục theo hướng thẳng trong 5-7 giây

LVPT: Phát triển thể chất

I. Mục đích – yêu cầu

- Trẻ biết chạy 18m liên tục theo hướng thẳng trong 5-7 giây theo yêu cầu theo hướng dẫn của cô.
- Rèn cho trẻ kỹ năng chạy 18m liên tục theo yêu cầu sự tập chung chú ý và khéo léo.
- Trẻ hứng thú tham gia vào các hoạt động.

II. Chuẩn bị:

- Bóng, sắc xô, chỗ tập sạch sẽ, bằng phẳng.
- Một số đồ dùng hỗ trợ cho giờ học.

III. Tổ chức:

*** HĐ1: Khởi động.**

- Tuần này các con học chủ đề gì ?
- Con hãy kể những loại rau - củ con biết ?
- Cô giáo khái quát lại và dẫn dắt trẻ đi vòng tròn kết hợp các kiểu đi khác nhau.

*** HĐ2: Trọng động.**

- Tập bài tập PTC lần lượt các động tác mỗi động tác 2 lần 8 nhịp: (kết hợp với bài Trái bầu xanh, trái bí xanh)

+ Tay: Đưa ra phía trước, sang ngang

+ Bụng: Cúi người về trước, ngửa ra sau

+ Chân: Ngồi xổm đứng lên liên tục

+ Bật: Bật luân phiên chân trước, chân sau

+ Nhấn mạnh động tác chân (tập thêm 2 lần 8 nhịp)

- VĐCB: Chạy 18m liên tục theo hướng thẳng trong 5-7 giây

- + Cô giới thiệu đồ dùng đã chuẩn bị và cho trẻ lựa chọn vận động với đồ dùng đó theo ý tưởng của trẻ.
- + Cô giới thiệu bài tập VĐCB và gọi 1 trẻ lên tập thử và cho trẻ nhận xét khi bạn tập xong.
- + Cô tập mẫu 2 lần, lần 2 cô tập và nói cách tập.

+ Tư thế chuẩn bị: “Ồ tư thế chuẩn bị đứng chân trước chân sau, một tay đưa ra trước một tay đưa ra sau đều hơi gập khuỷu tay, người hơi khom về phía trước mắt nhìn thẳng. Khi có hiệu lệnh “Chạy” thì bắt đầu xuất phát chạy tới đích. Khi chạy nhớ đánh tay nhịp nhàng tay nọ chân kia. sau đó đi về cuối hàng”.

+ Cho trẻ thực hiện(cô chú ý sửa sai cho trẻ)

+ Lần 2 chia trẻ làm 2 đội thi đua nhau chạy 18m liên tục theo hướng thẳng trong 5-7 giây theo yêu cầu và nhặt đúng cây xanh.

+ Cô nhận xét và tuyên dương trẻ và hỏi tên vận động

- TC “ Ném bóng vào rổ”:

+ Cô gợi ý cho trẻ chọn trò chơi mà trẻ thích

+ Cô giới thiệu trò chơi “Ném bóng vào rổ ” và hỏi trẻ cách chơi.

+ Cô khái quát lại cách chơi: Chia trẻ làm 2 đội chơi 2 đội có số lượng bằng nhau. Trẻ đầu hàng của 2 đội chạy lên cầm bóng ném mạnh vào rổ rồi nhặt bóng đem về đưa cho bạn đứng phía sau mình và về cuối hàng đứng và bạn cầm bóng tiếp tục lên ném. Cứ thế lần lượt từng trẻ lên ném cho đến khi đội của mình hết. Thời gian cho 2 đội là một bản nhạc, đội nào ném được nhiều bóng vào rổ sẽ chiến thắng.

+ Cô tổ chức cho trẻ chơi 2 lần.

+ Nhận xét sau khi trẻ chơi.

*** HĐ3: Hội tĩnh**

- Hướng trẻ lại gần cô và cho trẻ đi nhẹ nhàng theo cô vài vòng quanh lớp.

IV. Đánh giá cuối ngày:

1. Về tình trạng sức khỏe của trẻ:

2. Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ:

3. Về kiến thức, kỹ năng của trẻ:

Thứ 5 ngày 20 tháng 03 năm 2025

Tên hoạt động học: Truyện “ Cây rau của Thỏ Út”

LVPT: Phát triển ngôn ngữ

I. Mục đích yêu cầu

- Trẻ nhớ tên truyện, tên các nhân vật, hiểu được nội dung truyện.
- Rèn ngôn ngữ nói rõ ràng, mạch lạc, trả lời đủ câu cho trẻ khi trò chuyện cùng cô.
- Trẻ hứng thú, tích cực tham gia vào các hoạt động .

II. Chuẩn bị

- Tranh có nội dung câu chuyện.
- Hình ảnh về câu chuyện trên vi tính. Một số đồ dùng hỗ trợ cho giờ học

III. Tổ chức

*** HĐ1: Trò chuyện cùng trẻ**

- Cô cùng trẻ hát bài hát “ Trời nắng trời mưa”.

+ Cô và các con vừa hát bài gì?

+ Khi trời nắng các chú Thỏ đi đâu?

+ Còn khi trời mưa?

=> À đúng rồi! Ngoài ra các chú thỏ còn biết trồng rau nữa đấy. Để biết các chú Thỏ trồng rau như thế nào? Cô mời các con đến thăm nhà Thỏ út qua câu chuyện “**Cây rau của Thỏ Út**” do tác giả **Phong Thu** sáng tác nhé.

***HĐ2: Truyện “Cây rau của Thỏ Út”**

- Cô kể lần 1 kết hợp cử chỉ điệu bộ.

- Cô tóm tắt nội dung truyện kết hợp giảng từ mới từ khó: Truyện kể về bạn thỏ Út không nghe lời mẹ mãi rong chơi, không chịu chăm sóc vườn rau của mình nên lúc thu hoạch vườn rau của Thỏ út có củ bé tí teo sau đó thì Thỏ út mới hỏi lại mẹ cách trồng rau và đã chăm chỉ chăm sóc vườn rau của mình, khi thu hoạch vườn rau của Thỏ Út đã có củ rất to đấy.

+ Cô giải thích từ “quây quần”: Có nghĩa đông đủ, ý nói 3 anh em thỏ ngồi đông đủ bên mẹ.

+ Cô giải thích “cặm cụi”: chịu khó; “li ti”: rất nhỏ.

+ Cô giải thích : “ Bé tí teo”: có nghĩa là rất nhỏ.

- Trò chơi " Cuộc đất trồng cây": Cho trẻ làm động tác cuốc đất đi theo đội hình vòng tròn.
- Cô kể lần 2 kết hợp với tranh minh họa.
- Đàm thoại:
 - Cô vừa kể cho các con nghe câu truyện gì? Trong truyện có những nhân vật nào?
 - + Thỏ mẹ dẫn các con ra vườn để làm gì?
 - + Thỏ mẹ dạy các con trồng rau như thế nào?
 - + Khi mẹ giải thích cách trồng rau Thỏ Út có lắng nghe mẹ nói không?
 - + Sau vụ thu hoạch rau của anh em Thỏ út như thế nào?
 - + Lúc này Thỏ út thấy thế nào?
 - + Sau vụ thu hoạch ấy Thỏ út đã hỏi mẹ điều gì?
 - + Khi đã hỏi lại mẹ cách trồng rau, thì lần này rau của Thỏ út thu hoạch thế nào?
 - Qua câu truyện các con thấy mình cần phải làm gì để mẹ được vui vẻ?
- => Giáo dục trẻ chăm chỉ lao động và vâng lời bố mẹ.
- Trò chơi " Tưới nước cho cây ": Cho trẻ làm động tác tưới nước cho cây đi theo đội hình vòng tròn.

***HD3: Xem phim hoạt hình.**

- Cô cho trẻ nghe lại câu chuyện trên vi tính.

IV. Đánh giá cuối ngày

1. Về tình trạng sức khỏe của trẻ:

2. Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ:

3. Về kiến thức, kỹ năng của trẻ:

Thứ 6 ngày 21 tháng 03 năm 2025

Tên hoạt động học: "Vẽ vườn rau" (ĐT)

LVPT: Phát triển thẩm mỹ

Giáo dục tạo hình tích hợp quyền con người (Liên hệ)

I. Mục đích – yêu cầu:

- Trẻ biết sử dụng các kỹ năng vẽ đã học để vẽ vườn rau theo trí tưởng tượng của trẻ.
 - Rèn trẻ kỹ năng vẽ, cầm bút và tư thế ngồi đúng khi vẽ, cách kết hợp màu sắc và bố cục tranh, phát triển óc sáng tạo cho trẻ.
 - Trẻ tích cực tham gia vào các hoạt động.
- * Tích hợp quyền trẻ em: Trẻ em có quyền được giáo dục và phát triển năng khiếu.

II. Chuẩn bị:

- Tranh mẫu của cô: 3 tranh.
- + Tranh 1: vẽ vườn rau ăn lá.
- + Tranh 2: vẽ rau vườn ăn củ.
- + Tranh 3: vẽ vườn rau ăn quả.
- Nhạc bài hát “Bắp cải xanh” trên vi tính. Giấy vẽ, sáp màu đủ cho cả lớp.
- Các đồ dùng hỗ trợ cho giờ học.

III. Tổ chức:

***Hoạt động 1: Quan sát tranh và đàm thoại:**

- Cô hướng trẻ lại gần cô và cùng trẻ hát bài “Bắp cải xanh”
- Bài hát con vừa hát nói đến rau gì?
- Ngoài rau bắp cải con còn biết những loại rau nào khác?
- Con biết gì về đặc điểm của các loại rau đó?
- Cô khái quát lại.
- Cô tạo tình huống xuất hiện các bức tranh.
- Các con nhìn xem các bức tranh này vẽ gì? Có những loại rau gì?
- Con có nhận xét gì về cách vẽ các cây rau trong bức tranh số 1.

- + Cô vẽ rau ngót như thế nào?
 - + Cành rau ngót cô vẽ bằng nét gì? lá rau ngót thì sao?
 - + Còn rau bắp cải cô vẽ bằng những nét gì?(cuống rau, lá ra...?)
 - Bức tranh số 2 cô vẽ các loại rau có gì khác bức tranh số 1?
 - + Củ cà rốt cô vẽ như thế nào?
 - + Củ su hào cô vẽ có đặc điểm gì?
 - Còn các loại rau trong bức tranh số 3 thì sao?
 - + Giàn quả cô vẽ những gì ?
 - + Cô dùng kỹ năng tạo hình nào để vẽ các loại quả trên giàn này ?
 - Chúng mình có nhận xét gì về màu sắc và bố cục của các bức tranh này?
 - * **HD2: Trẻ thực hiện**
 - Chúng mình sẽ vẽ những loại rau gì?
 - Con vẽ như thế nào? Muốn vẽ được bức tranh đẹp chúng mình phải ngồi và cầm bút như thế nào?
 - Trẻ thực hiện cô bao quát, giúp đỡ trẻ vẽ và tô đẹp hơn.
 - Động viên khuyến khích trẻ làm chưa tốt.
 - * **HD3: Nhận xét sản phẩm**
 - Cho trẻ dán bài của mình lên bảng, cho trẻ quan sát và nhận xét.
 - Trẻ nêu ý kiến và giới thiệu về sản phẩm của mình.
- => Giáo dục: Trẻ có quyền được tự do thỏa mái phát triển năng khiếu vẽ của bản thân thông qua giờ học.(quyền được học tập, giáo dục và phát triển năng khiếu.)
- Cô nhận xét chung.
- IV. Đánh giá cuối ngày:**
1. Về tình trạng sức khỏe của trẻ:

 2. Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ:

3. Về kiến thức, kỹ năng của trẻ:

**Người duyệt
PHT**

**Người soạn
GV**

TÀI LIỆU ĐÃ BAN HÀNH
Được tải về từ hệ thống edoc.smas.edu.vn lúc 15:36 24/03/2025
bởi Phạm Thị Giang (31313314_giangpt) – Trường Mầm non Tân Viên